

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2020/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương

Ông Lê Văn Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Việt Cường - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 192/2020/TL-STHS ngày 02 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T sinh năm 1993 tại Lào Cai; nơi cư trú: Bản LS, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X Y và bà Bùi Thị Ngọc O; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. “Có mặt”.

- Bị hại: Bà Dương Thị X sinh năm 1955; nơi cư trú: phố PR, phường PT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. “Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Phạm Anh K.

+ Ông Đinh Văn G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T là người làm thuê cho quán bia TK ở Ki ốt số 10, đường VTS, phố B, phường ĐT, thành phố Ninh Bình do anh Phạm Anh K sinh năm 1988 trú tại phố PR, phường PT, thành phố Ninh Bình làm chủ. Quán bia TK có T, bố mẹ anh K là ông Phạm Xuân Hương sinh năm 1958 và bà Dương Thị X sinh năm 1955 đều trú tại phố PR, phường PT, thành phố Ninh Bình ở đây để trông coi và phụ giúp cho anh K. Trong quá trình làm việc tại quán bia, T thường xuyên nhìn thấy bà X đi vào lấy tiền ở chiếc tủ nhựa màu trắng xanh trong phòng ngủ của bà X nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ ngày 22/9/2020 T vào phòng của ông H, bà X tại quán bia TK lấy trộm 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám kích thước (3,6x2,2)cm trong chùm chìa khóa của bà X để ở ngăn kéo phía dưới của chiếc tủ đứng bằng nhựa màu xanh trắng rồi bỏ vào trong túi quần bỏ phía trước và lấy 01 bộ hồ sơ xin việc của T ở đầu giường của ông H và bà X, với mục đích để đến đêm khi ông H và bà X ngủ say sẽ mở tủ để trộm cắp tiền sau đó bỏ trốn. Đến khoảng 1 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, T đi sang phòng của ông H và bà X, thấy ông H và bà X đều đã ngủ nên đã lén lút đi vào trong phòng ngủ của ông H và bà X dùng chiếc chìa khóa đã lấy trộm mở cánh tủ đứng bằng nhựa. Khi mở tủ ra T thấy ngăn trên cùng bên phải có 7.500.000 đồng của bà X nên đã lấy hết số tiền này rồi rút chìa khóa ra bỏ vào túi quần phía trước bên phải và đóng cánh tủ lại. Sau đó T quay lại phòng của mình lấy quần áo và bộ hồ sơ xin việc của T bỏ vào trong ba lô rồi xách ba lô đi ra ngoài sân của quán bia TK. Lúc này hàng rào của quán đóng nên T chui qua hàng rào bên tay trái của quán rồi đi về hướng nhà máy bia Ninh Bình sau đó thuê 01 chiếc xe ô tô taxi đi qua chợ đến 01 khách sạn trên địa bàn phường BD, thành phố Ninh Bình. T nghỉ ở khách sạn này đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày thì trả phòng và thuê xe ô tô taxi chở đến nhà ông Đinh Văn G sinh năm 1966 trú tại thị trấn YN, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là em ruột của bà nội T.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản bà X đã đến Công an thành phố Ninh Bình trình báo. Quá trình rà soát camera, đối tượng, Cơ quan điều tra phát hiện Nguyễn Mạnh T có biểu hiện nghi vấn nên đã triệu tập T lên làm việc. Tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám kích thước (3,6x2,2)cm.

Căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh T tại nhà ông Đinh Văn G ở phố T, thị trấn YN, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Thu giữ của T: số tiền 12.025.000 đồng trong đó có 4.525.000 đồng là tiền của cá nhân T và 7.500.000 đồng là tiền T trộm cắp của bà X, 01 giấy khám sức khỏe số 001181 của Sở y tế tỉnh Lào Cai mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 sơ yếu lý lịch mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 bản sao sổ hộ khẩu số 0129, 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 giấy xác nhận nhân sự, 01 túi đựng hồ sơ, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp sim số 0836833622, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI.

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Mạnh T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 6 ngày tạm giữ (từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Mạnh T.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám.

+ Trả lại cho Nguyễn Mạnh T: số tiền 7.500.000 đồng, 01 giấy khám sức khỏe, 01 sơ yếu lý lịch, 01 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 bản sao sổ hộ khẩu, 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân, 01 bản phô tô giấy xác nhận nhân sự tất cả đều mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 túi đựng hồ sơ.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/9/2020, tại quán bia TK ở Ki ốt số 10, đường VTS, phố B, phường ĐT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình Nguyễn Mạnh T đã có hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của bà Dương Thị X số tiền 7.500.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Mạnh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Mạnh T với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận, bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, **đã tự nguyện bồi thường số tiền chiếm đoạt cho người bị hại**; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải những tình tiết này được xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo trở thành con người tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã đến nhà bị hại trả lại số tiền bị cáo chiếm đoạt là 7.500.000 đồng cho bị hại, người bị hại là bà Dương Thị X đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[4] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của T: số tiền 12.025.000 đồng, 01 giấy khám sức khỏe, 01 sơ yếu lý lịch, 01 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 bản sao sổ hộ khẩu, 01

bản sao giấy chứng minh nhân dân mang, 01 giấy xác nhận nhân sự tất cả đều mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 túi đựng hồ sơ, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám kích thước (3,6x2,2)cm. Xét thấy:

+ Quá trình điều tra xác định số tiền 12.025.000 đồng trong đó có 4.525.000 đồng là tiền của T do lao động mà có, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI không liên quan đến hành vi phạm tội của T Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho T là có căn cứ, đúng pháp luật.

+ Đối với số tiền 7.500.000 đồng còn lại là tiền T trộm cắp của bà X nhưng quá trình điều tra T đã trả lại cho bà X số tiền bị cáo chiếm đoạt do đó số tiền này cần trả lại cho bị cáo.

+ Chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám kích thước (3,6x2,2)cm, là chìa khóa tủ của bà X. Quá trình điều tra bà X không yêu cầu trả lại, chiếc chìa khóa không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 giấy khám sức khỏe, 01 sơ yếu lý lịch, 01 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 bản sao sổ hộ khẩu, 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân, 01 bản phô tô giấy xác nhận nhân sự, 01 túi đựng hồ sơ là giấy tờ của T nên trả lại cho T.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 6 (Sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 8 (Tám) tháng 12 (Mười hai)

ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai nhận được quyết định thi hành

án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Mạnh T trong thời gian chấp hành án để sung quỹ Nhà nước.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa bằng kim loại màu xám kích thước (3,6x2,2)cm.

- Trả lại cho Nguyễn Mạnh T 01 giấy khám sức khỏe số 001181 của Sở y tế tỉnh Lào Cai mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 sơ yếu lý lịch mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 bản sao sổ hộ khẩu số 0129 mang tên chủ hộ Nguyễn mạnh T, 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh T, 01 bản photo giấy xác nhận nhân sự số 464/XN – NS, 01 túi đựng hồ sơ, số tiền 7.500.000 (Bảy triệu lăm trăm nghìn) đồng,.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/12/2020 và ủy nhiệm chi lập ngày 18/12/2020).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (24/12/2020); bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu VP, HS.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền

